

Số : /KH -TrH

Vĩnh Thịnh, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai, tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường
Năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BGDĐT ngày 10/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT);

Thực hiện Công văn 5775/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026; Công văn số 7158 /SGDĐT-GDTrH ngày 26 /9 /2025 về việc hướng dẫn tổ chức Cuộc thi KHKT cấp thành phố học sinh trung học năm học 2025-2026; Trường THCS Thắng Thủy-Vĩnh Long tiến xây dựng kế hoạch Tổ chức Cuộc thi khoa học, kỹ thuật năm học 2025-2026 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khuyến khích học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn;
- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thúc đẩy giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM); nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục;
- Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

- Nội dung nghiên cứu khoa học, kỹ thuật của học sinh bảo đảm thiết thực, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông;
- Việc tổ chức cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, kỹ thuật bảo đảm an toàn, nghiêm túc, công khai, minh bạch, phù hợp với năng lực, sở trường, hứng thú và tự nguyện tham gia của học sinh;
- Việc tổ chức Cuộc thi bảo đảm thiết thực, hiệu quả, trung thực, khách quan, đánh giá đúng năng lực học sinh.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI

1. Nội dung thi

- Nội dung thi là kết quả thực hiện dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật của học sinh (sau đây gọi tắt là dự án dự thi) thuộc các lĩnh vực của Cuộc thi quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Công văn này. Dự án dự thi có thể do 01 (một) học sinh thực hiện (sau đây gọi là dự án cá nhân) hoặc do 02 (hai) học sinh thuộc cùng một lớp thực hiện (sau đây gọi là dự án tập thể);

- Báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi bao gồm các nội dung cơ bản sau: câu hỏi nghiên cứu (đối với dự án khoa học) hoặc vấn đề nghiên cứu (đối với dự án kỹ thuật); thiết kế và phương pháp nghiên cứu; thực hiện thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (đối với dự án khoa học) hoặc chế tạo và kiểm tra (đối với dự án kỹ thuật).

2. Hình thức thi

- Mỗi dự án dự thi gửi báo cáo kết quả thực hiện dự án theo quy định và trưng bày bảng thuyết minh về kết quả thực hiện dự án (sau đây gọi là poster) tại khu vực tổ chức Cuộc thi;

- Tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày tóm tắt kết quả thực hiện dự án và trả lời phỏng vấn của giám khảo tại khu vực trưng bày poster.

3. Yêu cầu đối với dự án dự thi

- Bảo đảm tính trung thực trong nghiên cứu khoa học; không gian lận, sao chép trái phép, giả mạo; không sử dụng hoặc trình bày nội dung, kết quả nghiên cứu của người khác như là kết quả nghiên cứu của mình.

- Thời gian nghiên cứu của dự án dự thi không quá 12 tháng liên tục và trong khoảng từ tháng 01 năm liền kề trước năm tổ chức Cuộc thi đến trước ngày khai mạc Cuộc thi 7 ngày.

- Dự án tập thể không được phép đổi thành viên khi đã bắt đầu thực hiện dự án. Kết quả thực hiện dự án phải thể hiện được sự đóng góp của từng thành viên.

- Dự án nghiên cứu về các mầm bệnh, hóa chất độc hại hoặc các chất gây ảnh hưởng xấu đến môi trường không được tham gia Cuộc thi.

- Dự án dự thi phải được ban giám hiệu nhà trường phê duyệt, đánh giá và tổ chức lựa chọn theo quy định.

- Dự án dự thi phải bảo đảm yêu cầu về trưng bày theo quy định của Ban chỉ đạo Cuộc thi

4. Đơn vị dự thi, số lượng dự án dự thi, thí sinh và người hướng dẫn

a. Đơn vị dự thi

Mỗi lớp là một đơn vị dự thi.

b. Số lượng dự án dự thi

* Số lượng dự án đăng kí dự thi Vòng Sơ khảo

- Không hạn chế (Tuỳ thuộc vào số lượng học sinh các lớp đăng kí dự thi)

* Số lượng dự án dự thi Vòng Chung khảo

Sau khi chấm thi Sơ khảo, Ban Tổ chức Cuộc thi chọn tối đa 15 dự án lọt vào vòng Chung khảo cấp trường và danh sách các dự án tham dự công bố trước 07 ngày so với ngày tổ chức Vòng chung khảo.

c. Thí sinh dự thi và người hướng dẫn nghiên cứu

- Thí sinh dự thi phải có đủ các điều kiện sau:

+ Là học sinh đang học lớp 8, lớp 9.

+ Tự nguyện tham gia và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi;

+ Có kết quả học tập, rèn luyện của năm học liền kề trước năm học tổ chức Cuộc thi đạt từ mức Khá trở lên;

+ Mỗi thí sinh chỉ được tham gia 01 (một) dự án dự thi trong 01 (một) lần tổ chức Cuộc thi.

- Người hướng dẫn nghiên cứu:

+ Mỗi dự án dự thi có ít nhất 01 (một) người hướng dẫn nghiên cứu là giáo viên, nhân viên có chuyên môn phù hợp với dự án dự thi đang làm việc tại trường .

+ Mỗi người hướng dẫn nghiên cứu chỉ được hướng dẫn 01 (một) dự án dự thi trong 01 (một) lần tổ chức Cuộc thi.

5. Thời gian và địa điểm tổ chức Cuộc thi

- Thời gian tổ chức vòng Sơ khảo cuộc thi KHKT cấp trường tổ chức vào tháng 9 hàng năm để chọn ra các dự án tham gia vòng Chung khảo cấp cụm.

- Thời gian vòng Chung khảo Cuộc thi KHKT cấp cụm được tổ chức vào tháng 10 để tuyển chọn các dự án tham gia Cuộc thi KHKT cấp Thành Phố vào tháng 11 .

III. BAN CHỈ ĐẠO, HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH HỒ SƠ DỰ THI, BAN GIÁM KHẢO

1. Ban chỉ đạo Cuộc thi

- Trưởng ban : đồng chí Phạm Kiên Trung-Hiệu trưởng

- Phó Trưởng ban : đồng chí Nguyễn Thị Tươi-Phó hiệu trưởng

- Ủy viên : Lãnh đạo 2 tổ chuyên môn và các đồng chí GV được chỉ định tham gia.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chỉ đạo Cuộc thi.

a. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban chỉ đạo

- Phê duyệt kế hoạch tổ chức cuộc thi; quy trình hướng dẫn chấm thi; quyết định xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức Cuộc thi; ban hành quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thi, Ban Giám khảo, xếp giải của Cuộc thi; phê duyệt danh sách dự án dự thi khoa học, kỹ thuật cấp cụm, cấp Thành phố.

b. Nhiệm vụ của đồng chí phó Ban chỉ đạo Cuộc thi

- Chủ trì tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức Cuộc thi hằng năm của trường; kế hoạch tổ chức Cuộc thi; các Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo; Hội đồng thẩm định hồ sơ dự án dự thi; Ban Giám khảo;

- Thu nhận, tổng hợp, quản lý hồ sơ dự thi;
- Phối hợp với các đồng chí trong ban chỉ đạo tổ chức Cuộc thi chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện tổ chức Cuộc thi;
- Bảo quản hồ sơ dự thi và nộp lưu trữ theo quy định.

c. Ban giám khảo

- Ban giám khảo Cuộc thi do Trưởng Ban chỉ đạo quyết định thành lập, gồm:

- + Trưởng ban là đồng chí PHT;
- + Giám khảo là các giáo viên, có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực của Cuộc thi. Mỗi lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực có 01 (một) tiểu ban giám khảo; mỗi tiểu ban giám khảo có 01 (một) Trưởng tiểu ban đồng thời là giám khảo của tiểu ban đó;
- + Thư ký là thư kí hội đồng sư phạm nhà trường.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban giám khảo

- + Nghiên cứu, thực hiện quy trình chấm thi, biểu điểm theo hướng dẫn chấm thi đã được Trưởng Ban chỉ đạo Cuộc thi phê duyệt;
- + Tổ chức chấm thi; đề xuất xếp giải Cuộc thi;
- + Chịu trách nhiệm về tính chính xác, công bằng, khách quan trong việc đánh giá các dự án dự thi;
- + Đề xuất phương án xử lý đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình chấm thi trình Trưởng Ban chỉ đạo Cuộc thi quyết định.

3. Tiêu chuẩn đối với người tham gia tổ chức Cuộc thi

- Thành viên Ban chỉ đạo, Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thi, Ban giám khảo và Ban tổ chức Cuộc thi là những người tham gia tổ chức Cuộc thi.
- Những người tham gia tổ chức Cuộc thi phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
 - + Có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao;
 - + Có năng lực chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Cuộc thi.
 - + Không phải là người hướng dẫn hoặc đang trực tiếp dạy học thí sinh;

IV. PHÊ DUYỆT VÀ LỰA CHỌN DỰ ÁN DỰ THI

1. Quy trình đăng ký, phê duyệt và lựa chọn dự án dự thi

- Bước 1. Nhà trường thông báo công khai mục tiêu, nội dung, yêu cầu, tiêu chí đánh giá dự án dự thi và hình thức tổ chức Cuộc thi để giáo viên, nhân viên phát hiện, hướng dẫn học sinh lựa chọn đề tài, xây dựng kế hoạch nghiên cứu;
- Bước 2. Giáo viên, nhân viên đã hướng dẫn học sinh xây dựng kế hoạch nghiên cứu báo cáo với tổ chuyên môn để tổ chuyên môn báo cáo, đề nghị phó hiệu trưởng xem xét, phê duyệt;
- Bước 3. Phó hiệu trưởng chuyên môn phê duyệt kế hoạch nghiên cứu và người hướng dẫn nghiên cứu theo đề nghị của tổ chuyên môn; chỉ đạo tổ chuyên môn theo dõi, hỗ trợ quá trình nghiên cứu của học sinh theo kế hoạch nghiên cứu đã được phê duyệt;
- Bước 4. Nhà trường tổ chức đánh giá dự án của học sinh; lựa chọn dự án gửi về cụm chuyên môn theo hướng dẫn của cụm chuyên môn để tham dự cấp cụm.

- Bước 5. Nhà trường tổ chức đánh giá dự án của học sinh theo tiêu chí đánh giá tại Phụ lục 2 của Công văn này, lựa chọn dự án tham gia Cuộc thi KHKT cấp cụm, thành phố.

2. Hồ sơ dự thi

a. Vòng Sơ khảo Cuộc thi

* *Hồ sơ chung bao gồm:*

- Quyết định của Hiệu trưởng tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường.
- Báo cáo thuyết minh về việc đăng ký, phê duyệt và lựa chọn dự án dự thi tại trường.

* *Hồ sơ mỗi dự án dự thi:*

- Giấy xác nhận kết quả học tập, rèn luyện của từng thí sinh có chữ ký của GVCN.
- Kế hoạch nghiên cứu đã được PHT phê duyệt theo Phụ lục 7;
- 02 báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (*không quá 15 trang đánh máy gồm cả tài liệu tham khảo*) đóng cùng Phụ lục không quá 15 trang (nếu có) gồm hình ảnh, các phiếu, các kết quả bổ sung...; *khổ A4 (lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2cm; cách dòng đơn), kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, báo cáo không ghi tên đơn vị, tên học sinh, tên người bảo trợ, tên người hướng dẫn khoa học*) được soạn theo Phụ lục 5.

b. Vòng Chung khảo gồm có các hồ sơ:

- Mỗi dự án nộp 05 báo cáo nghiên cứu dự án dự thi (*không quá 15 trang đánh máy kể cả phụ lục, tài liệu tham khảo*) *khổ A4 (lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2cm; cách dòng đơn); kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14; báo cáo không ghi tên đơn vị, tên học sinh, tên người bảo trợ, tên người hướng dẫn khoa học*).

V. THẨM ĐỊNH HỒ SƠ DỰ THI VÀ CHẤM THI

1. Thẩm định hồ sơ dự thi

- Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thi có nhiệm vụ thẩm định hồ sơ dự thi theo quy .
- Căn cứ kết quả thẩm định hồ sơ dự thi, Phó chủ tịch Hội đồng thẩm định hồ sơ dự thi lập danh sách dự án đủ điều kiện dự thi trình Trường Ban chỉ đạo phê duyệt.

2. Quy trình chấm thi và chọn đội tuyển dự thi Cuộc thi KHKT cấp cụm, cấp Thành phố năm học 2025-2026:

a. Quy trình chấm thi

* *Vòng Sơ khảo*

- Bốc thăm phân công giám khảo chấm thi;
- Giám khảo chấm thi các dự án được phân công thực hiện chấm thi theo hướng dẫn chấm thi đã được phê duyệt;
- Mỗi dự án dự thi được từng giám khảo đánh giá độc lập thông qua nội dung báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi; cho điểm theo thang điểm, tiêu chí đánh giá đã quy định;
- Điểm đánh giá dự án dự thi là trung bình cộng điểm của các giám khảo chấm thi được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân. Trường hợp điểm của thành viên giám khảo lệch 20% thì Trường Tiểu ban giám khảo tổ chức họp với các giám khảo cùng chấm dự án đó để thảo luận, thống nhất điểm đánh giá;
- Mỗi lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực lập 01 biên bản kết quả chấm thi của lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực đó; biên bản có chữ ký của Trường Tiểu ban giám khảo và Thư ký được phân công;

- Trưởng Ban giám khảo căn cứ kết quả chấm thi của các lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực đề xuất các dự án tham gia vòng Chung khảo gửi về đồng chí phó Ban chỉ đạo Cuộc thi trình Trưởng Ban chỉ đạo phê duyệt.

Ghi chú: Điểm các dự án đạt vòng Sơ khảo không tham gia tính điểm để xếp giải vòng Chung khảo.

** Vòng Chung khảo*

- Bốc thăm phân công giám khảo chấm thi;

- Giám khảo chấm thi các dự án được phân công thực hiện chấm thi theo hướng dẫn chấm thi đã được phê duyệt;

- Mỗi dự án dự thi được từng giám khảo đánh giá độc lập thông qua nội dung báo cáo kết quả thực hiện dự án dự thi; phỏng vấn thí sinh tại khu vực trưng bày poster; cho điểm theo thang điểm, tiêu chí đánh giá đã quy định;

- Điểm đánh giá dự án dự thi là trung bình cộng điểm của các giám khảo chấm thi được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân. Trường hợp điểm của thành viên giám khảo lệch 20% so với điểm trung bình cộng của các giám khảo chấm thi thì loại bỏ điểm đó và tính lại điểm trung bình của các giám khảo còn lại. Trường hợp có trên 50% số giám khảo có điểm đánh giá lệch 20% so với điểm trung bình cộng điểm của các giám khảo chấm thi thì Trưởng Tiểu ban giám khảo tổ chức họp với các giám khảo cùng chấm dự án đó để thảo luận, thống nhất điểm đánh giá; kết quả đánh giá được ghi thành biên bản có chữ ký của Trưởng Tiểu ban giám khảo và các giám khảo chấm thi;

- Mỗi lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực lập 01 biên bản kết quả chấm thi của lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực đó; biên bản có chữ ký của Trưởng Tiểu ban giám khảo và Thư ký được phân công;

- Trưởng Ban giám khảo căn cứ kết quả chấm thi của các lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực đề xuất xếp giải của Cuộc thi theo quy định gửi phó Ban chỉ đạo Cuộc thi trình Trưởng Ban chỉ đạo phê duyệt.

b. Chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố.

- Các dự án dự thi đạt giải Nhất của Cuộc thi được tham gia thi chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố.

- Căn cứ số dự án tham gia dự thi chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố, Trưởng Ban giám khảo lựa chọn Tổ giám khảo chấm chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố từ Ban giám khảo của Cuộc thi do Trưởng Ban giám khảo làm Tổ trưởng (sau đây gọi tắt là Tổ giám khảo) trình Trưởng Ban chỉ đạo Cuộc thi phê duyệt;

- Thí sinh dự thi chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố trình bày kết quả thực hiện dự án dự thi và trả lời phỏng vấn của Tổ giám khảo. Mỗi dự án dự thi được từng giám khảo đánh giá, cho điểm độc lập theo thang điểm, tiêu chí đánh giá quy định;

- Điểm đánh giá dự án dự thi là trung bình cộng điểm của các giám khảo chấm thi được làm tròn đến 01 (một) chữ số thập phân. Trường hợp điểm của thành viên giám khảo lệch 20% so với điểm trung bình cộng của các giám khảo chấm thi thì loại bỏ điểm đó và tính lại điểm trung bình của các giám khảo còn lại. Trường hợp có trên 50% số giám khảo có điểm đánh giá lệch 20% so với điểm trung bình cộng điểm của các giám khảo chấm thi thì

Tổ giám khảo thảo luận để thống nhất điểm đánh giá; kết quả đánh giá được ghi thành biên bản có chữ ký của Tổ trưởng Tổ giám khảo và các giám khảo chấm thi;

- Kết quả đánh giá các dự án dự thi chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố được lập thành biên bản, thông qua Tổ giám khảo và có chữ ký của Tổ trưởng Tổ giám khảo và Thư ký được phân công;

- Tổ trưởng Tổ giám khảo căn cứ kết quả chấm thi chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố đề xuất danh sách dự án dự thi được lựa chọn cử đi dự thi cấp cụm, cấp Thành phố gửi đơn vị thường trực Ban Chỉ đạo Cuộc thi để trình Trưởng ban Chỉ đạo Cuộc thi phê duyệt.

c. Xử lý hiện tượng bất thường khi chấm thi

- Nếu giám khảo phát hiện có hiện tượng bất thường về dự án dự thi hoặc về việc chấm thi thì phải báo cáo ngay với Trưởng Ban giám khảo;

- Trưởng Ban giám khảo tổ chức họp với các thành viên Tiểu ban giám khảo hoặc toàn thể Ban giám khảo để xem xét, xác nhận, đề xuất phương án xử lý và lập biên bản báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo Cuộc thi quyết định.

3. Thang điểm, tiêu chí đánh giá

- Dự án dự thi được chấm theo thang điểm 100, điểm đánh giá dự án dự thi của từng giám khảo là số nguyên (theo nguyên tắc làm tròn số).

- Tiêu chí đánh giá dự án dự thi và thang điểm được quy định tại Phụ lục 2 kèm theo .

4. Xếp giải của Cuộc thi

- Các giải của Cuộc thi được xếp theo lĩnh vực hoặc nhóm lĩnh vực dựa trên điểm đánh giá các dự án dự thi, không phân biệt dự án cá nhân hay dự án tập thể, gồm có giải Nhất, giải Nhì, giải Ba và giải Tư.

- Trong đó, số giải Nhất không vượt quá 10%; số giải Nhì, giải Ba, giải Tư, mỗi loại giải không vượt quá 40% so với tổng số dự án dự thi vòng Chung khảo.

5. Chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố

- Căn cứ kết quả chấm thi chọn dự án dự thi cấp cụm, cấp Thành phố, lập danh sách dự án dự thi được lựa chọn cử đi dự thi cấp cụm, cấp Thành phố, trình Trưởng ban Chỉ đạo Cuộc thi phê duyệt.

6. Lưu trữ hồ sơ Cuộc thi

a. Phó trưởng ban chỉ đạo có trách nhiệm lưu trữ theo quy định đối với:

- Danh sách dự án dự thi, thí sinh dự thi và kết quả xếp giải của Cuộc thi;
- Danh sách dự án dự thi, thí sinh được cử đi dự thi cấp cụm, cấp Thành phố;
- Sổ cấp giấy chứng nhận học sinh đoạt giải;
- Biên bản xử lý các hiện tượng bất thường của Cuộc thi.

b. Văn thư có trách nhiệm lưu trữ theo quy định đối với hồ sơ dự thi và danh sách dự án, thí sinh dự thi tham dự Cuộc thi.

VI. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC CÁ NHÂN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng:

- Chỉ đạo tổ chức Cuộc thi.
- Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

- Quyết định phương án xử lý các trường hợp đặc biệt do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.
- Phê duyệt kế hoạch tổ chức Cuộc thi; bố trí kinh phí tổ chức thẩm định hồ sơ dự thi và công tác chấm thi của Cuộc thi.

2. Trách nhiệm của Phó hiệu trưởng:

- Tổ chức lựa chọn dự án dự thi, lập hồ sơ và đăng ký dự thi theo quy định.
- Xây dựng phương án, kế hoạch và kinh phí trình để bảo đảm các điều kiện cần thiết cho thí sinh tham gia Cuộc thi.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện khác phục vụ cho công tác tổ chức Cuộc thi, bảo đảm an toàn, nghiêm túc, hiệu quả.
- Chỉ đạo các giáo viên hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học theo quy định .
- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện để bảo đảm các điều kiện cần thiết cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học.

3. Trách nhiệm và quyền lợi của thí sinh

a. Trách nhiệm của thí sinh

- Chịu trách nhiệm về dự án dự thi của mình theo quy định tại Công văn này và các văn bản hướng dẫn tổ chức Cuộc thi của Sở GDĐT và Bộ GDĐT;
- Đăng ký dự thi theo đơn vị dự thi;
- Tham gia Cuộc thi theo đúng hướng dẫn của nhà trường và Ban chỉ đạo Cuộc thi.

b. Quyền lợi của thí sinh

- Hiệu trưởng cấp giấy chứng nhận cho học sinh có dự án đạt giải vòng chung khảo trong Cuộc thi cấp trường.
- Thí sinh đoạt giải của Cuộc thi cấp trường được hưởng các quyền lợi trong học tập và các quyền lợi khác theo quy định.
- Kết quả đạt giải của học sinh được bảo lưu trong cấp học.
- Nếu kết quả được chọn dự thi cấp Thành phố đạt giải sẽ được biểu dương khen thưởng theo quy định.

4. Trách nhiệm, quyền lợi của người hướng dẫn

- Hiệu trưởng cấp giấy chứng nhận cho người hướng dẫn có dự án đạt giải vòng Chung khảo trong Cuộc thi cấp trường.
- Người hướng dẫn nghiên cứu chịu trách nhiệm bảo đảm yêu cầu đối với dự án dự thi theo quy định tại Công văn này.
- Người hướng dẫn nghiên cứu được quyền lợi khác theo các quy định hiện hành.

b. Đối với thí sinh:

- Thí sinh có hành động gian lận trong quá trình nghiên cứu khoa học và tham gia Cuộc thi tùy mức độ vi phạm sẽ bị cảnh cáo trước toàn Cuộc thi, đình chỉ thi, hủy kết quả thi.
- Hủy kết quả thi và cấm tham dự Cuộc thi từ 01 (một) đến 02 (hai) năm nếu vi phạm một trong các nội dung sau:
 - + Xâm phạm thân thể, xúc phạm thí sinh và người tham gia tổ chức Cuộc thi;
 - + Gây rối làm mất trật tự an ninh tại khu vực tổ chức Cuộc thi;

+ Làm giả hồ sơ dự thi.

- Đối với hành vi vi phạm có dấu hiệu hình sự thì các cơ quan quản lý giáo dục lập hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định; đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo các hình thức quy định.

1.Nội dung thi:

Các dự án dự thi ở 22 lĩnh vực trong bảng dưới đây:

STT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lí; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lí; Tâm lí nhận thức; Tâm lí xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lí học và Bệnh lí học;...
5	Kĩ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lí tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kĩ thuật Y sinh; Dược lí trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...
11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...

12	Năng lượng: Vật lí	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lí môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lí chất thải và tái sử dụng; Quản lí nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lí thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Môi liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

Nội dung thi là kết quả nghiên cứu của các dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc các lĩnh vực của cuộc thi; dự án có thể của 01

học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của 02 học sinh (gọi là dự án tập thể). Dự án tập thể phải có sự phân biệt mức độ khác nhau đóng góp vào kết quả nghiên cứu của người thứ nhất (nhóm trưởng) và người thứ hai.

2.Hình thức thi:

- Dự án dự thi được trưng bày tại khu vực trưng bày của Cuộc thi, tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày dự án và trả lời phỏng vấn của Ban giám khảo.

3.Yêu cầu đối với dự án dự thi

- Đảm bảo tính trung thực trong nghiên cứu khoa học; không gian lận, sao chép trái phép, giả mạo, sử dụng hay trình bày nội dung, kết quả nghiên cứu của người khác như là của mình;

- Nếu dự án dự thi là một phần của một dự án lớn hơn thì thí sinh phải là tác giả của toàn bộ dự án dự thi;

- Thời gian nghiên cứu của dự án dự thi không quá 12 tháng liên tục và trong khoảng từ tháng 01 năm liền kề trước năm tổ chức Cuộc thi đến trước ngày khai mạc Cuộc thi 30 ngày;

- Nếu dự án dự thi được nghiên cứu trong thời gian nhiều hơn 12 tháng thì chỉ đánh giá những phần việc được nghiên cứu trong thời gian quy định tại khoản 2.3.3 của yêu cầu này;

- Một dự án tập thể có không quá 02 học sinh là thành viên của nhóm nghiên cứu và không được phép đổi các thành viên khi đã bắt đầu thực hiện dự án;

- Những dự án nghiên cứu có liên quan đến các mầm bệnh, hóa chất độc hại hoặc các chất ảnh hưởng đến môi trường không được tham gia Cuộc thi;

- Những dự án dựa trên những nghiên cứu trước đây ở cùng lĩnh vực nghiên cứu có thể được tiếp tục dự thi; những dự án này phải chứng tỏ được những nghiên cứu tiếp theo là mới và khác với dự án trước;

- Dự án phải đảm bảo yêu cầu về trưng bày theo quy định của Ban Tổ chức Cuộc thi. Những vật không được phép trưng bày trong khu vực trưng bày của Cuộc thi được quy định tại phụ lục II kèm theo Quy chế Cuộc thi (Quy chế thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.).

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, ĐĂNG KÍ, HƯỚNG DẪN DỰ ÁN THI.

1.Đối tượng dự thi: Học sinh đang học lớp 8, 9.

2.Điều kiện dự thi

-Học sinh có dự án đăng ký dự thi (sau đây gọi tắt là thí sinh) có đủ các điều kiện sau:

Có kết quả xếp loại rèn luyện và kết quả học tập cuối năm học 2024 – 2025 (đối với Cuộc thi từ Khá trở lên; tự nguyện tham gia và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi.

3. Đăng ký dự án dự thi

-Mỗi lớp dự thi có thể đăng ký một hoặc nhiều dự án dự thi. Mỗi lớp từ 1 đến 2 đề tài.

-Mỗi thí sinh chỉ được tham gia vào 01 dự án dự thi;

-Mỗi dự án dự thi có tối thiểu 01 người hướng dẫn học sinh nghiên cứu.

4. Phân công hướng dẫn học sinh:

- Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên bảo trợ, đồng thời là người hướng dẫn, do Hiệu trưởng trường có học sinh dự thi ra quyết định cử. Một giáo viên được bảo trợ tối đa 02 dự án KHKT của học sinh trong cùng thời gian. Người bảo trợ phải kí phê duyệt kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu (Phiếu phê duyệt dự án 1B);

- Ngoài người bảo trợ do Hiệu trưởng cử, dự án dự thi có thể có thêm người hướng dẫn khoa học là các nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ (có thể là cha, mẹ, người thân của học sinh). Trường hợp dự án có nhà khoa học chuyên ngành tham gia hướng dẫn thì phải có xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành đó (Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành);

- Trường hợp dự án có nội dung nghiên cứu được thực hiện tại cơ quan nghiên cứu như trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ phải có xác nhận của cơ quan nghiên cứu đó (Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu 1C);

- Giáo viên hướng dẫn và học sinh tham gia dự thi phải có tài khoản trên trang mạng <http://truonghocketnoi.edu.vn> đã được điền đầy đủ thông tin chính xác và có ảnh chân dung được chụp trong thời gian không quá 06 tháng; các thông tin này sẽ được dùng để in giấy chứng nhận cho giáo viên và học sinh tham dự Cuộc thi. Học sinh tham gia dự thi (trường nhóm đối với dự án tập thể) có nhiệm vụ nộp hồ sơ dự án đăng ký dự thi bao gồm:

+ Phiếu học sinh (Phiếu 1A);

+ Phiếu phê duyệt dự án (Phiếu 1B);

+ Phiếu người hướng dẫn/bảo trợ (Phiếu 1);

+ Kế hoạch nghiên cứu (theo mẫu hướng dẫn kèm theo Phiếu 1A);

+ Báo cáo kết quả nghiên cứu;

+ Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (nếu có);

+ Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành (nếu có);

+ Phiếu đánh giá rủi ro (nếu có);

+ Phiếu dự án tiếp tục (nếu có);

+ Phiếu tham gia của con người (nếu có);

+ Phiếu cho phép thông tin (nếu có);

+ Phiếu nghiên cứu động vật có xương sống (nếu có);

+ Phiếu đánh giá rủi ro chất nguy hiểm (nếu có);

+ Phiếu sử dụng mô người và động vật (nếu có).

Các mẫu phiếu nói trên có thể tải về tại mục "Công văn/Khoa học kỹ thuật" trên trang mạng <http://truonghocketnoi.edu.vn>. Các phiếu phải được điền đầy đủ thông tin, ký tên, đóng dấu phù hợp với tiến độ nghiên cứu, nộp lên mạng dưới dạng bản chụp theo định dạng PDF hoặc JPG. Những dự án không có đầy đủ thông tin, thiếu dấu, chữ ký trong các phiếu của hồ sơ sẽ không được tham dự Cuộc thi.

- Hướng dẫn học sinh viết báo cáo tóm tắt, báo cáo kết quả nghiên cứu;
- Tạo điều kiện cho học sinh sử dụng các phòng thí nghiệm, thư viện, phòng máy vi tính của nhà trường;
- Trách nhiệm của thí sinh và trách nhiệm, quyền lợi của người hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học thực hiện theo đúng quy định.

IV. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, THỦ TỤC, HỒ SƠ

1. Công tác tuyên truyền

- Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền rộng rãi nội dung mục đích và yêu cầu của Cuộc thi đến học sinh, cha mẹ học sinh trong toàn trường.
- Nhà trường sẽ tài trợ cho việc nghiên cứu đề tài (kinh phí, vật tư, ... hoặc cho phép sử dụng các phòng thí nghiệm).

2. Thủ tục và hồ sơ dự thi

a. Thủ tục đăng ký:

- Thí sinh dự thi nộp các phiếu đăng ký theo mẫu qui định (tham khảo trên mạng qua các địa chỉ được gọi ý có trong văn bản này) theo đơn vị trường học.

b. Hồ sơ dự thi bao gồm:

- Bản đăng ký dự thi (theo phụ lục đính kèm công văn này):
Mỗi đơn vị dự thi lập 01 bản đăng ký dự thi (gồm bản giấy dấu đỏ và file mềm) có đầy đủ thông tin chính xác của giáo viên hướng dẫn và học sinh tham gia dự thi, kèm ảnh chân dung (ảnh màu, cỡ 4x6cm) được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.
- Phiếu đăng kí dự thi: Phiếu học sinh (Phiếu 1A); Phiếu phê duyệt dự án (Phiếu 1B); Phiếu người bảo trợ (Phiếu 1); Đề cương nghiên cứu (theo mẫu hướng dẫn kèm theo Phiếu học sinh 1A); Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (nếu có); Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành (nếu có); Phiếu đánh giá rủi ro (nếu có); Phiếu dự án tiếp tục (nếu có); Phiếu tham gia của con người (nếu có); Phiếu cho phép thông tin (nếu có); Phiếu nghiên cứu động vật có xương sống (nếu có); Phiếu đánh giá rủi ro chất nguy hiểm (nếu có); Phiếu sử dụng mô người và động vật (nếu có).
- 02 báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (đóng quyển, không quá 15 trang đánh máy (kể cả phụ lục, tài liệu tham khảo) khổ A4 (lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2cm; cách dòng đơn), kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14; 01 báo cáo không ghi tên đơn vị, tên học sinh, tên người bảo trợ, tên người hướng dẫn khoa học; 01 báo cáo ghi rõ tên đơn vị, tên học sinh, tên người bảo trợ, tên người hướng dẫn khoa học). Các hồ sơ trên nộp về BGH vào ngày 15-20/10/2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Thời gian phát động từ đầu năm 2025
- Nội dung dự thi : Từ ngày 15/10/2025-20/10/2025
- Chấm thi: Ngày 22/10/2025 chấm thi cấp trường để lựa chọn những sản phẩm tốt vào vòng dự thi vòng sơ khảo cấp Thành phố (26/27/11/2025).
- Căn cứ vào kế hoạch này, các lớp tham gia đúng yêu cầu về thời gian và chất lượng.
- Yêu cầu mỗi lớp (Khối 8,9) có một sản phẩm dự thi có chất lượng và xem đây là nội dung yêu cầu để công nhận chi đội mạnh và xếp loại thi đua lớp cuối năm.
- Giao cho liên đội đôn đốc, theo dõi, tổng hợp sản phẩm và báo cáo vào các ngày cuối tuần về Ban tổ chức.
- Giáo viên chủ nhiệm tư vấn, hướng dẫn học sinh làm sản phẩm và tham mưu với Ban Giám hiệu cử giáo viên hướng dẫn. Hướng dẫn học sinh tham khảo các địa chỉ sau:

Thông chi tiết về Cuộc thi KHKT các cấp có thể tham khảo tại:

+ Website Cuộc thi KHKT cấp tỉnh học sinh THCS và THPT

VI. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VÀ CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. Phương pháp đánh giá, xếp loại.

Mỗi dự án dự thi được đánh giá theo phiếu chấm điểm.

Giải cá nhân là điểm trung bình cộng của các thành viên giám khảo trong tiểu ban.

Giải tập thể được tính căn cứ vào các tiêu chí

+ Số lượng giải pháp tham gia dự thi

+ Số lượng giải pháp dự thi đạt giải

2. Cơ cấu giải thưởng:

* Giải cá nhân: 4 giải

01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba, 01 giải khuyến khích

* Giải tập thể: 4 giải

01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba, 01 giải khuyến khích

- BGK chọn ra các dự án KHKT chất lượng mang lại hiệu quả thiết thực để tham gia dự thi KHKT cấp cụm năm học 2025-2026.

VII. BAN CHI ĐẠO VÀ TỔ CHỨC HỘI THI:

1. Đ/c: Phạm Kiên Trung - Hiệu trưởng làm trưởng ban

2. Đ/c: Nguyễn Thị Tươi - Phó hiệu trưởng làm phó ban

3. Các Đ/c GV được phân công tư vấn, hướng dẫn học sinh, chấm thi làm thành viên (Có danh sách kèm theo)

4. Phục vụ thi: đ/c Tô Văn Thành (in, photô, các phiếu chấm cá nhân)

5. Thư ký : Đ/c: Vũ Thị Hè

Trên đây là Kế hoạch triển khai, tổ chức cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường năm học 2025– 2026. Các bộ phận có liên quan có trách nhiệm quán triệt đến giáo viên, học sinh và tổ chức thực hiện theo kế hoạch. Nếu có vấn đề vướng mắc hay

các thắc mắc của GV-HS trực tiếp báo cáo cho ban chỉ đạo Hội thi để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Tổ trưởng CM (để phối hợp chỉ đạo);
- Giáo viên (để thực hiện) ;
- Lưu: Hồ sơ chuyên môn.

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Tươi